

**PHỤ LỤC 01**  
**CÁC MỤC TIÊU/CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 274 /KH-UBND ngày 17 /02/2023 của UBND Thành phố)*

<b>TT</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Cơ quan chủ trì cấp tỉnh</b>	<b>Cơ quan chủ trì phối hợp thành phố</b>
<b>I</b>	<b>Về phát triển dữ liệu số (04)</b>			
1	Hoàn thành 08 cơ sở dữ liệu nền tảng quan trọng gồm: Đất đai; cán bộ, công chức, viên chức; y tế; giáo dục; quy hoạch; du lịch; đầu tư công; giao thông	2023-2024	Các sở, ban, ngành và 08 sở, ngành có 08 CSDL	Các phòng, ban, ngành, địa phương
3	100% các cơ quan, đơn vị chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh.	2023	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các phòng, ban, ngành, địa phương
4	Kết nối 100% các CSDL của bộ, ngành, quốc gia với hệ thống thông tin của tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành của Trung ương	2023	Sở TTTT	Phòng Văn hóa và Thông tin
5	100% các cơ sở dữ liệu của thành phố và cấp xã được đảm bảo an toàn thông tin	2023		Các sở, ban, ngành, địa phương
<b>II</b>	<b>Phát triển chính quyền số (12)</b>			
6	100% các thủ tục hành chính ban hành mới đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia	2023		Trung tâm HCC, các phòng, ban, ngành, địa phương
7	Trên 90% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ (đối với các thủ tục hành chính có giao dịch bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến).	2023		Các phòng, ban, ngành, địa phương
8	80% hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến	2023		Các phòng, ban, ngành, địa phương
9	100% hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả cho người dân, 20% thủ tục hành chính được cung cấp biểu mẫu nhập	2023	Trung tâm PV HCC tỉnh	Trung tâm HCC, các phòng, ban, ngành, địa phương

	nhập liệu, số hóa đầu vào gắn với bóc tách dữ liệu			
10	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử (Kho dữ liệu số cho người dân).	2023	Trung tâm PV HCC tỉnh	Trung tâm HCC, các phòng, ban, ngành, địa phương
11	60% báo cáo được thực hiện trực tuyến	2023	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND TP
12	Tối thiểu 50% cuộc họp giữa tỉnh với huyện; giữa huyện với xã được thực hiện theo hình thức trực tuyến	2023	Các sở, ban, ngành	Văn phòng HĐND-UBND TP; các địa phương.
13	100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng chữ ký số, xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử	2023		Lãnh đạo UBND TP, các phòng, ban, ngành, địa phương
14	100% người đứng đầu được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn về kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định	2023		Lãnh đạo UBND TP, các phòng, ban, ngành, địa phương
15	100% nhân lực công nghệ số nòng cốt trong bộ máy nhà nước được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, phòng Nội vụ
16	100% cán bộ, công chức, viên chức được định kỳ hằng năm tập huấn, bồi dưỡng về chuyên đổi số, kỹ năng số; trong đó 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, phòng Nội vụ
17	90% các tổ chức cơ sở Đảng sử dụng Sổ tay Đảng viên điện tử	2023	Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh	Văn phòng Thành ủy, Đảng ủy khối, MTTQ và các đoàn thể TP.
<b>III Về phát triển kinh tế số (07)</b>				
19	Tối thiểu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	2023		Phòng Kinh tế; Hiệp hội doanh nghiệp TP
20	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%; trong đó 100% doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông sử dụng hợp đồng điện tử	2023		Điện lực Uông Bí, Xí nghiệp nước Uông Bí, Các đơn vị viễn thông
21	Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh đạt 12%	2023		Phòng Kinh tế TP

22	Tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã sử dụng thương mại điện tử đạt tối thiểu 50%	2023	Sở Công Thương	Phòng Kinh tế TP, hiệp hội doanh nghiệp
23	100% sản phẩm OCOP (từ 3 sao trở lên) đủ điều kiện được đưa lên sàn thương mại điện tử và phát sinh giao dịch	2023	Sở Công Thương	Phòng Kinh tế TP
24	80% sản phẩm nông sản, thủy sản được truy xuất nguồn gốc	2023	Sở NN&PTNT	Phòng Kinh tế TP
<b>IV Về phát triển xã hội số (14)</b>				
25	Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 92%	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, các doanh nghiệp viễn thông
26	88% hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, các doanh nghiệp viễn thông
27	100% khu dân cư tập trung có kết nối internet băng rộng cố định	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, các doanh nghiệp viễn thông
28	100% các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, dịch vụ điện, nước, thu phí và lệ phí thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	2023	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Điện lực Ung Bí, Xí nghiệp nước Ung Bí, Các đơn vị viễn thông, phòng Giáo dục đào tạo, y tế
29	100% địa chỉ số có đầy đủ các trường thông tin được gán mã và thông báo tới chủ địa chỉ; triển khai sử dụng địa chỉ số đối với dịch vụ bưu chính	2023	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, Bưu điện tỉnh triển khai	Phòng VH TT, Bưu điện Ung Bí
30	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 95%;	2023	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Các ngân hàng trên địa bàn TP
31	100% cơ sở y tế tại thành phố thực hiện chuyển đổi số, trong đó 10% cơ sở y tế triển khai bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về Hồ sơ bệnh án điện tử.	2023	Sở Y tế	Phòng Y tế
32	100% người dân có sổ sức khỏe điện tử được đưa vào sử dụng trong khám chữa bệnh	2023	Sở Y tế	Phòng Y tế
33	70% người dân trưởng thành sử dụng nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa	2023	Sở Y tế	Phòng Y tế
34	15% người dân trưởng thành, 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh	2023	Trung tâm PV HCC tỉnh	Trung tâm HCC TP

	sử dụng chữ ký số để giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử			
35	100% các trường từ tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh triển khai học bạ điện tử	2023	Sở GD-ĐT	Phòng GD-ĐT
36	95% người dân trưởng thành có điện thoại thông minh được cài đặt ứng dụng VneID, sử dụng định danh điện tử mức độ 2	2023	Công an tỉnh	Công an TP
37	Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao (giảm trạm 2G xuống dưới 3%, giảm trạm 3G xuống dưới 10%. Tăng tỷ lệ trạm 4G lên trên 60%; tăng tỷ lệ trạm 5G lên tối thiểu 25% sau khi Bộ Thông tin - Truyền thông hoàn thành quy hoạch và cấp phép thương mại)	2023	Sở TTTT	Phòng VH TT, các doanh nghiệp viễn thông
38	Có hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại, quản trị tập trung có kết nối với hệ thống quản lý thông tin nguồn cấp tỉnh	2023	Trung tâm TT&VH	UBND các xã, phường